

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 229 /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày 20 tháng 11 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị với những nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Dự trữ Quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày tháng năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các Nghị định của Chính phủ: số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết: số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; số 100/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/5/2024 Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị.

Tuy nhiên, hiện nay Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Qua rà soát các nội dung liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 và Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018; Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 và Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh không còn phù hợp với quy hiện hành. Do đó cần thiết phải sửa đổi, thay thế, cụ thể:

Thứ nhất: Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của địa phương cụ thể như sau:

1. Đối với chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước:

a) Sửa đổi Điều 3 về mua sắm tài sản công: *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.* Trừ trường hợp phải lập thành dự án, thẩm quyền quyết định mua sắm được thực hiện theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Bổ sung Điều 3a quy định về mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước. Trong đó, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

c) Sửa đổi Điều 4 quy định về thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước: *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

d) Bổ sung Điều 10b quy định về khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước. Trong đó, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

đ) Sửa đổi Điều 17 quy định về thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công: Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

e) Sửa đổi Điều 20 quy định về thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công: Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

f) Sửa đổi khoản 2 Điều 22 quy định về thẩm quyền quyết định bán tài sản công: Thẩm quyền quyết định bán tài sản công trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 43 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định bán tài sản cố định của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

g) Sửa đổi khoản 2 Điều 24 quy định về bán tài sản công theo hình thức đấu giá. Trong đó, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, địa phương.*

h) Sửa đổi Điều 28 về thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 45 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

i) Sửa đổi Điều 32 về thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công tại cơ quan nhà nước. *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.*

(j) Sửa đổi Điều 34 quy định về thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại. *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm*

quyền quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

2. Đối với chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập:

Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập của địa phương tại Điều 37, Điều 37a, Điều 38, Điều 41c Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Cụ thể:

a) Sửa đổi Điều 37 về mua sắm tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, trường hợp không phải lập thành dự án, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ trường hợp mua sắm tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên (không bao gồm cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô).* Trường hợp phải lập thành dự án, thẩm quyền quyết định mua sắm được thực hiện theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Bổ sung Điều 37a về mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công là vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương.* Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc mua sắm.

c) Sửa đổi Điều 38 về thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương.* Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc thuê tài sản.

(d) Bổ sung Điều 41c về khai thác tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương.* Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên khai thác tài sản công tại đơn vị, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc khai thác tài sản.

Theo đó, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung nội dung quy định thẩm quyền về quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP là cần thiết.

Tuy nhiên, theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách Nhà nước;

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Dự trữ Quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày ... tháng ... năm 2024; trong đó: nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 40 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công như sau: “3. **Bán. Hình thức bán không được áp dụng đối với tài sản công là đất, tài sản gắn liền với đất, trừ đất, tài sản gắn liền với đất của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và các trường hợp được bán theo quy định của Luật khác**”.

Theo đó, để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung, tại dự thảo Nghị quyết UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh không quy định thẩm quyền quyết định bán tài sản công là đất, tài sản gắn liền với đất và thẩm quyền quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ.

Thứ hai, tại Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, quy định như sau:

“**Điều 67. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu**

1. Bổ sung điểm đ vào khoản 2 Điều 91:

“**đ) Đối với việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ ngoài quy định tại các điểm a, b và d khoản này mà có giá gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị lớn hơn 200 triệu đồng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình.**”

Theo đó, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung nội dung quy định thẩm quyền đối với việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc trường hợp nêu trên tại quy định thẩm quyền việc mua sắm hàng hoá, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị là cần thiết.

Mặt khác, quá trình thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hoá, dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo các Nghị quyết hiện hành, một số vấn đề còn chưa phù hợp, cụ thể như sau:

Một là, về hạn mức phân cấp thực hiện mua sắm, thuê, xử lý tài sản:

Qua lấy ý kiến về công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh, nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương có ý kiến giá trị tài sản phân cấp thẩm quyền còn thấp, dẫn đến khối lượng xử lý công việc của cơ quan cấp trên ngày càng lớn, đề nghị đẩy mạnh hơn nữa việc phân cấp, phân quyền cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tăng sự chủ động khi thực hiện mua sắm, thuê, xử lý tài sản công.

Hai là, về đối tượng áp dụng đối với các quy định phân cấp thẩm quyền của địa phương:

Theo quy định của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản công tại cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công (*điểm a khoản 1 Điều 91*) và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa không thuộc tài sản thực hiện theo khoản 2, Điều 91 của Nghị định.

Tuy nhiên, định nghĩa tài sản công¹ và hàng hóa² tại các văn bản quy định pháp luật hiện chưa có sự thống nhất dẫn đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương gặp lúng túng trong việc áp dụng phân cấp thẩm quyền phù hợp quy định tại các Nghị quyết phân cấp hiện hành.

Từ các nội dung nêu trên, việc rà soát, sửa đổi Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018; Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND tỉnh ngày 10/5/2024 của HĐND tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn tại địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Đảm bảo sự phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Đẩy mạnh phân cấp trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; giảm bớt các quy trình, thủ tục nhưng phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; khắc phục những vướng mắc của Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018; Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số

¹ Khoản 1, Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017: “Tài sản công là tài sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, bao gồm: tài sản công phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản công tại doanh nghiệp; tiền thuộc ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, dự trữ ngoại hối nhà nước; đất đai và các loại tài nguyên khác.”

² Khoản 17 Điều 4 Luật Đầu thầu: “Hàng hóa gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phụ tùng; sản phẩm; phương tiện; hàng tiêu dùng; thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; phần mềm thương mại.”

31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 và Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo khả thi trong tổ chức thực hiện.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định về thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị, gồm: Mua sắm, thuê, khai thác, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công; quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại và các hình thức xử lý tài sản công khác theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện theo quy định riêng của cơ quan, người có thẩm quyền; các nội dung không quy định cụ thể tại quy định riêng của cơ quan, người có thẩm quyền thì được thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước (đối với cơ quan của Đảng) và quy định về quản lý, sử dụng tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập (đối với đơn vị sự nghiệp của Đảng) tại Nghị quyết này.

b) Nghị quyết này quy định về thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị quy định tại điểm c khoản 1 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

c) Nghị quyết này quy định về thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (được bổ sung tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất) (sau đây gọi là việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ).

d) Nghị quyết này không điều chỉnh đối với:

Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị quy định tại điểm b khoản 4 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ (được bổ sung bởi khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ).

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan Nhà nước.

b) Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp tỉnh Quảng Trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo

quy định của pháp luật về hội.

c) Đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

UBND tỉnh đã giao cho Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị.

Trong quá trình soạn thảo, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan; đồng thời, lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của các Sở, Ban ngành, đơn vị, địa phương để thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết; ý kiến tham gia của UBMTTQ Việt Nam tỉnh; gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định; tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh ban hành.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết được bố cục thành 03 Chương và 15 Điều.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị, cụ thể gồm các Điều sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc chung

Điều 4. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công (bao gồm tài sản công là vật tiêu hao) và việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ (trừ quy định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Điều 14 Quy định này)

Điều 5. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản

Điều 6. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công

Điều 7. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công

Điều 8. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công

Điều 9. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công là tài sản cố định

Điều 10. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công là tài sản cố định

Điều 11. Thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định

Điều 12. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công là tài sản cố định trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

Điều 13. Thẩm quyền phê duyệt phương án giao, điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, dự án thuộc phạm vi quản lý của địa phương; bán; thanh lý; tiêu hủy; xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản phục vụ hoạt động của các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc địa phương quản lý

Điều 14. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị.

Điều 15. Tổ chức thực hiện.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN: Không.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định quản lý, sử dụng tài sản công và quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

(Hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TCTM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đông